

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 05-5-2021

V/v "Tranh chấp ly hôn"

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Quyến

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Trần Hiếu

Ông Lê Xuân Trị

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lâm Anh Thư -Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:* Bà Huỳnh Hồng Phil - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 111/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2020 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* bà **Hồ Thị Kim Ch**, sinh năm 1974; Địa chỉ: phường Tr, quận M, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn:* Ông **Lin Yu Cheng**, sinh năm 1977; Địa chỉ: huyện Chương Hóa, Đài Loan. Vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Hồ Thị Kim Ch trình bày và yêu cầu:*

Bà và ông Lin Yu Cheng qua mai mối, hai bên tự nguyện tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân quận M, thành phố Cần Thơ, giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 05 ngày 18/01/2018. Sau khi kết hôn một thời gian thì ông Lin Yu Cheng về Đài Loan, bà ở tại Việt Nam. Sau đó có làm thủ tục bảo lãnh nhưng qua nhiều lần phỏng vấn đề không được. Từ tháng 9/2018 đến nay, ông Lin Yu Cheng không về Việt Nam, cũng không liên lạc với bà nữa. Nay bà không còn tình cảm vợ chồng với ông Lin Yu Cheng nên yêu cầu ly hôn; về con chung và tài sản chung, nợ chung: Không có.

*Do bị đơn là ông Lin Yu Cheng vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án không rõ ý kiến.*

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tại phiên tòa thể hiện, những người tiến hành tố tụng, đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án, qua xem xét các tài liệu chứng cứ đã thẩm tra, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Kim Ch khởi kiện xin ly hôn với ông Lin Yu Cheng cư trú tại Đài Loan nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 37 và Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bà Kim Chi đề nghị xét xử vắng mặt, còn ông Lin Yu Cheng đã được tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt. *(Thủ tục thông báo, tổng đạt của Tòa án đối với phía bị đơn đã hoàn tất. Theo kết quả ủy thác số 2469/BTP-PLQT ngày 13/10/2020 của Bộ Tư Pháp, theo đó "cơ quan có thẩm quyền của lãnh thổ Đài Loan đã thực hiện ủy thác tư pháp nêu trên vào ngày 07/09/2020 bằng phương thức: hỏi hồ sơ ủy thác tại đồn công an". Tuy nhiên cho đến nay ông Lin Yu Cheng không có ý kiến phản hồi).* Trên cơ sở đó, Tòa án mở phiên tòa xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là có căn cứ.

[2] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Kim Ch và ông Lin Yu Cheng là hôn nhân hợp pháp. Sau một thời gian ngắn chung sống thì hai bên do bất đồng quan điểm sống nên cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, cả hai cũng không còn sống chung nữa, tình trạng ly thân giữa vợ chồng kéo dài đã lâu, không còn liên lạc với nhau nên không thể hàn gắn được. Xét thấy mục đích hôn nhân giữa bà Kim Ch và ông Lin Yu Cheng không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, do đó cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn, cho bà Kim Ch được ly hôn với ông Lin Yu Cheng, phù hợp với Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Bà Kim Ch khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết, nếu có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu khởi kiện của đương sự.

[4] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng và lệ phí ủy thác là 200.000 đồng, nguyên đơn phải chịu.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, Điều 37, khoản 4 Điều 147, Điều 153, khoản 2 Điều 227, khoản 5 Điều 477, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị Kim Ch.

- Về hôn nhân: cho bà Hồ Thị Kim Ch được ly hôn với ông Lin Yu Cheng.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà Hồ Thị Kim Ch trình bày không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

2. Án phí hôn nhân sơ thẩm: bà Hồ Thị Kim Ch phải chịu 300.000đ, được trừ vào 300.000đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm bà Kim Ch đã nộp theo biên lai thu số 000014 ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ, bà Kim Chi đã nộp đủ án phí.

3. Về chi phí tố tụng: Bà Hồ Thị Kim Ch phải chịu 200.000đồng lệ phí ủy thác tư pháp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp 200.000đồng theo biên lai thu số 0004367 ngày 16/7/2020 của Cục thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

4. Về quyền kháng cáo: Bà Hồ Thị Kim Ch có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, ông Lin Yu Cheng được quyền kháng cáo trong hạn 30 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật, để yêu cầu Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm theo luật định./.

#### ***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSND TPCT;
- Cục THA DS TPCT;
- UBND Q.Ô Môn;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Quyển**